

Hướng dẫn về Mức Nghèo Liên bang (FPL) năm **2026**

Quy mô gia đình	Hướng dẫn	FPL 250%	FPL 300%	FPL 350%	FPL 400%
1	\$15,960	\$31,920	\$39,900	\$47,880	\$63,840
2	\$21,640	\$43,280	\$54,100	\$64,920	\$86,560
3	\$27,320	\$54,640	\$68,300	\$81,960	\$109,280
4	\$33,000	\$66,000	\$82,500	\$99,000	\$132,000
5	\$38,680	\$77,360	\$96,700	\$116,040	\$154,720
6	\$44,360	\$88,720	\$110,900	\$133,080	\$177,440
7	\$50,040	\$100,080	\$125,100	\$150,120	\$200,160
8	\$55,720	\$111,440	\$139,300	\$167,160	\$222,880

*Đối với các gia đình và hộ gia đình có hơn 8 người, hãy thêm \$5,500 cho mỗi người bổ sung.